

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA
Bản án số: 165/2022/HS-ST
Ngày: 11-5-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Tuyên
Bà Hoàng Thị Hạnh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 180/2022/TLST-HS, ngày 08 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 193/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trịnh Khắc Đ, sinh năm 1990.

HKTT và nơi ở hiện nay: Số 10/493 H, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 02/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố: Không xác định và mẹ là Trịnh Thị Th, sinh năm 1958; Chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 06/11/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2021. Nhân thân: Ngày 27/7/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 42 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú;

Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

2. Nguyễn Thế A, sinh năm 1991

HKTT và nơi ở hiện nay: Số 79 L, phường Tr, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thế H, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1957; Có vợ là Ngô Thị Ngọc Tr (đã ly hôn); Có 02 con, lớn sinh năm 2012 và nhỏ sinh năm 2014; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 03/02/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/4/2021; Nhân thân: Ngày 08/9/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 11 tháng 05 ngày tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; Ngày 10/4/2011 bị Công an thành phố

Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh nhau gây thương tích”; Ngày 10/10/2019 bị Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị bắt tạm giam ngày 30/12/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thanh Hóa; Có mặt.

Bị hại: 1. Chị Trần Yến Nh, sinh năm 2003
2. Chị Vương Huyền V, sinh năm 2003.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Trịnh Thị Th, sinh năm 1958. (Vắng mặt).
2. Anh Đặng Cao C, sinh năm 1981. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mục đích chiếm đoạt tài sản nên khoảng 21 giờ ngày 12/12/2021, Nguyễn Thế A điều khiển xe máy Wave Alpha không BKS chở Trịnh Khắc Đ ngồi phía sau lưu thông trên tuyến đường trong thành phố H nhằm mục đích cướp giật tài sản. Khi đi đến ngã tư đường L giao nhau với đường Đ, cả hai nhìn thấy chị Trần Yến Nh điều khiển xe máy Yamaha nhãn hiệu Grande, BKS 36B3-496.83 chở chị Vương Huyền V đang dừng đèn đỏ. Lúc này chị Vương Huyền V đang cầm trên tay 01 chiếc điện thoại Iphone X màu trắng và 01 chiếc điện thoại Iphone XSMax màu vàng. Thế A liền điều khiển xe áp sát phía bên trái xe máy của chị Nh, Đ dùng tay phải nhanh chóng giật 02 chiếc điện thoại trên tay chị V; Sau đó, Thế A tăng ga điều khiển xe máy chạy về nhà Đ. Sau khi cất xe, cả hai đón xe taxi đến cửa hàng điện thoại của anh Đặng Cao C bán 02 chiếc điện thoại vừa cướp giật được với giá 5.000.000đ. Đ và Thế A chia nhau mỗi người 2.500.000đ, cả hai đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 195/KL-HĐ ĐGTS ngày 25/12/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Thanh Hóa đã kết luận:

- 01 Chiếc điện thoại Iphone XS Max màu vàng, hồng có giá trị 11.500.000đ;
- 01 Chiếc điện thoại Iphone X màu trắng có giá trị 7.500.000đ;

Tổng giá trị tài sản là 19.000.000đ.

Đối với chiếc xe BKS 36B8-258.32 Trịnh Khắc Đ sử dụng làm phương tiện phạm tội, Cơ quan điều tra xác định là của bà Trịnh Thị Th, mẹ đẻ Trịnh Khắc Đ. Việc Đ lấy xe đi phạm tội bà Th không biết, không liên quan nên Cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc xe cho chủ sở hữu.

Đối với anh Đặng Cao C là người đã mua 02 chiếc điện thoại của Đ và Thế A, khi mua anh C không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT không có căn cứ để xử lý.

Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho chị Trần Yến Nh chiếc điện thoại Iphone X và trả lại cho chị Vương Huyền V chiếc điện thoại Iphone XS Max; Chị N và chị V đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì về phần dân sự.

Anh Đặng Cao C yêu cầu Đứ và Thế A trả lại cho anh số tiền bán điện thoại là 5.000.000đ.

Tại cáo trạng số 128/CT-VKS, ngày 07/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố Trịnh Khắc Đ và Nguyễn Thế A về tội “*Cướp giật tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015; Tuyên bố bị cáo Trịnh Khắc Đ và Nguyễn Thế A phạm tội “*Cướp giật tài sản*”, đề nghị xử phạt Trịnh Khắc Đ mức án từ 4 năm 06 tháng đến 5 năm tù; Nguyễn Thế A mức án từ 4 năm 06 tháng đến 5 năm tù.

Về bồi thường dân sự: Buộc Đứ và Thế A phải trả cho anh Đặng Cao C số tiền 5.000.000đ.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng sự khoan hồng với mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Thanh Hóa, Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan điều tra, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận:

Ngày 12/12/2021, tại ngã tư đường L giao nhau với đường Đ, phường L, thành phố H; Nguyễn Thế A điều khiển xe máy chở Trịnh Khắc Đ đã thực hiện hành vi cướp giật 02 chiếc điện thoại của chị Trần Yến Nh và chị Vương Huyền M và nhanh chóng tẩu thoát. Tại Bản kết luận định giá tài sản 02 chiếc điện thoại có giá trị là 19.000.000đ.

Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Quyết định truy tố và lời luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở

kết luận Trịnh Khắc Đ và Nguyễn Thế A phạm tội “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất vụ án: Các bị cáo là người có sức khỏe, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì lười lao động, không chịu làm ăn chân chính. Do muốn có tiền tiêu sài cá nhân, lợi dụng người có tài sản thiếu cảnh giác, bị cáo đã nhanh chóng tiếp cận, giật tài sản rồi tẩu thoát. Hành vi cướp giật tài sản của các bị cáo là nguy hiểm, táo bạo, coi thường pháp luật. Bị cáo đã sử dụng xe mô tô làm phương tiện thực hiện hành vi cướp giật tài sản của người khác đang đi xe trên đường được coi là “dùng thủ đoạn nguy hiểm” có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của người bị hại, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân và gây mất trật tự xã hội. Do đó cần phải được xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đ và Thế A có 01 tiền án nên lần phạm tội này là tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, các bị cáo đã ra đầu thú. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó các bị cáo được hưởng chung tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cần cách ly khỏi xã hội đối với các bị cáo là cần thiết.

[5] Xét vai trò của các bị cáo: Các bị cáo cùng rủ nhau thực hiện hành vi phạm tội nên có vai trò ngang nhau trong vụ án.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho chị Trần Yên Nh chiếc điện thoại Iphone X và trả lại cho chị Vương Huyền V chiếc điện thoại Iphone XS Max; Chị Nh và chị V đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh Đặng Cao C yêu cầu Đ và Thế A trả lại cho anh số tiền bán điện thoại là 5.000.000đ. Sau khi bán điện thoại, mỗi bị cáo được hưởng 2.500.000đ. Do đó buộc hai bị cáo phải trả lại số tiền trên cho anh C.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với chiếc xe BKS 36B8-258.32 mà Trịnh Khắc Đ và Nguyễn Thế A sử dụng làm phương tiện phạm tội là của bà Trịnh Thị Th. Việc Đ lấy xe đi phạm tội bà Th không biết, không liên quan nên Cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc xe cho bà là phù hợp.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự đối với số tiền phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố:

Bị cáo Trịnh Khắc Đ và Nguyễn Thế A phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Khắc Đ 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành bản án.

Bị cáo Nguyễn Thế A 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2021.

Về bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 584; Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015: Buộc Trịnh Khắc Đ phải trả cho anh Đặng Cao C số tiền 2.500.000đ; Buộc Nguyễn Thế A phải trả cho anh Đặng Cao C số tiền 2.500.000đ.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành, nếu bên phải thi hành án không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì hàng tháng phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng đối với số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán, theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21; điểm a,c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14. Bị cáo Trịnh Khắc Đ phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm; Bị cáo Nguyễn Thế A phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP H;
- Công an TP H;
- Chi cục THADS TP H;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trương Thị Anh